

Số: /BC-SNNPTNT

Quảng Ngãi, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm
Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 04/01/2024 của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi về triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024 và Công văn số 78/SYT-NVY ngày 09/01/2024 của Sở Y tế về việc hướng dẫn triển khai công tác đảm bảo ATTP tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024, Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024 như sau:

I. Công tác chỉ đạo

Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch số 173/KH-SNNPTNT ngày 15/01/2024 triển khai công tác đảm bảo ATTP Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024, trong đó đã phân công nhiệm vụ đến từng đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện.

II. Các hoạt động triển khai

1. Hoạt động truyền thông được triển khai

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự
1	Họp cộng tác viên báo chí	-	-
2	Nói chuyện	-	-
3	Tập huấn	-	-
4	Hội thảo	-	-
5	Phát thanh: tỉnh	-	-
	Phát thanh: huyện	-	-
	Phát thanh: xã phường	-	-
	Phát thanh: thôn/bản	-	-
6	Truyền hình: tỉnh	-	-
7	Báo viết: tỉnh	-	-
	Báo viết: huyện	-	-
	Bản tin: xã/phường	-	-
8	Sản phẩm truyền thông:	-	-

	- Bảng rôn, khẩu hiệu	-	-
	- Tranh áp - phích	-	-
	- Tờ gấp	-	-
	- Bảng, đĩa hình	-	-
	- Bảng, đĩa âm	-	-
	- Khác	-	-
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền ATTP ...	-	-

2. Hoạt động kiểm tra

Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra: 50 đoàn; trong đó: Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến tỉnh: 50 đoàn.

Bảng 1. Kết quả thanh, kiểm tra

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số cơ sở được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Cơ sở sản xuất ban đầu thực phẩm có nguồn gốc từ thủy sản; cảng cá và tàu cá trên 15 mét	3.103	604	604	100
2	Cơ sở sản xuất, sơ chế, kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc từ động vật	10	02	02	100
3	Cơ sở sản xuất, sơ chế, kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc từ thực vật	07	02	02	100
4	Cơ sở chế biến có nguồn gốc thủy sản, động vật, thực vật và chế biến muối; kinh doanh tổng hợp thực phẩm nông, lâm, thủy sản.	224	34	34	100
Tổng số		3.344	642	642	100

Bảng 2. Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Nội dung	SX thực phẩm (gồm vừa SX vừa KD)	KD thực phẩm	KD dịch vụ ăn uống	KD thức ăn đường phố	Cộng
1	Tổng số cơ sở	3.335	09	-	-	3.344
2	Cơ sở được thanh, kiểm tra	642	0	-	-	642

	Đạt (<i>số cơ sở %</i>)	642 (100%)	0 (100%)	-	-	642 (100%)
	Vi phạm (<i>số cơ sở %</i>)	-	-	-	-	-
3	Xử lý vi phạm	-	-	-	-	-
3.1	Phạt tiền:	-	-	-	-	-
	- Số cơ sở	-	-	-	-	-
	- Tiền phạt (<i>đồng</i>)	-	-	-	-	-
3.2	Xử phạt bổ sung:	-	-	-	-	-
	- Tước quyền sử dụng GCN	-	-	-	-	-
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP	-	-	-	-	-
	+ Tước Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm	-	-	-	-	-
	- Đình chỉ hoạt động	-	-	-	-	-
	- Tịch thu tang vật	-	-	-	-	-
3.3	Khắc phục hậu quả (<i>loại, trọng lượng</i>)	-	-	-	-	-
	- Buộc thu hồi	-	-	-	-	-
	- Buộc tiêu hủy	-	-	-	-	-
	- Khác (<i>ghi rõ</i>)	-	-	-	-	-
4	Xử lý khác	-	-	-	-	-
	Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP	-	-	-	-	-
	Chuyển cơ quan điều tra	-	-	-	-	-

Bảng 3. Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả kiểm nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh	-	-	-
2	Xét nghiệm tại labo	-	-	-
	Cộng	-	-	-

III. Tình hình ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn

TT	Chỉ số	Năm 2024 (từ.... đến...)	Số cùng kỳ năm 2023	So sánh
1	Số vụ (vụ)	0	0	0

2	Số mắc (ca)	0	0	0
3	Số chế (người)	0	0	0
4	Số đi Viện (ca)	0	0	0
5	Nguyên nhân (cụ thể)	0	0	0

IV. Đánh giá chung

1. Thuận lợi

Nhận thức của một bộ phận người sản xuất, kinh doanh đã có sự thay đổi nhất định, bước đầu nắm bắt được chủ trương, chính sách trong công tác đảm bảo chất lượng ATTP.

2. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân

- Đa số các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản thực phẩm trên địa bàn tỉnh có quy mô còn nhỏ lẻ, manh mún nên khó áp dụng các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến vào trong sản xuất.

- Một số đối tượng tham gia sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản còn có thái độ né tránh, không hợp tác nên góp phần gây khó khăn trong quá trình thực hiện.

V. Đề xuất kiến nghị

Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo chính quyền cấp xã nâng cao trách nhiệm trong công tác quản lý chất lượng ATTP tại địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT, kính báo cáo UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (tổng hợp);
- GD Sở, PGD Sở (Đ/c Bình);
- Chi cục QLCL NLS và TS (theo dõi);
- Lưu: VT, QLCL(vtnthao).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Bình